TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **09**/2019/KDTM-ST
Ngày: 27/9/2019
V/v tranh chấp: "*Hợp đồng tín dụng*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhật

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Công Minh

2. Ông Huỳnh Văn Phó

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Võ Thị Thu Ngân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Ngọc Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 01/2019/TLST-KDTM ngày 22/5/2019 về việc tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐST-KDTM ngày 04/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP VNTV**

Địa chỉ: 89 LH, phường LH, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 2, số 96 CT, phường 4, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bùi Thị H, sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: Lầu 2, số 96 CT, phường 4, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: **Hồ Thanh C**, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã ĐH, huyện CT,Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Phạm Thị Bé Mười M, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã ĐH, huyện CT,Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2019 và trong quá trình xét xử vụ án, nguyên đơn là Ngân hàng TMCP VNTV trình bày:

Ngân hàng TMCP VNTV đã cấp tín dụng cho anh Hồ Thanh C. Theo đó, hợp đồng tín dụng mà anh C ký kết với ngân hàng được giải ngân ngày 19/6/2017 (căn cứ vào giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 15/6/2017), vay số tiền 78.750.000 đồng. Thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh. Chị Phạm Thị Bé Mười M là vợ hợp pháp của anh C nên là người có quyền lợi, nghia vụ liên quan.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh C và chị M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nhiều lần né tránh không trả nợ cho ngân hàng. Nay ngân hàng yêu cầu anh C, chị M trả số tiền vốn vay 77.559.273 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 101.552.262 đồng. Sau ngày xét xử sơ thẩm, nếu anh C, chị M chậm thanh toán thì phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã giao kết cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn là anh Hồ Thanh C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Bé Mười M đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo v/v thụ lý vụ án nhưng vẫn không có ý kiến phản hồi gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành có ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Do anh C vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Không chấp nhận yêu cầu buộc chị M phải liên đới cũng anh C trả nợ cho ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu anh Hồ Thanh C – người đại diện theo pháp luật của hộ kinh doanh cơ sở HY và chị Phạm Thị Bé Mười M trả số tiền vốn vay còn nợ là 77.559.273 đồng và tiền lãi. Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật về tranh chấp: "Hợp đồng tín dụng".

Xét anh C, chị M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh C, chị M tại phiên tòa.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 15/6/2017, Ngân hàng TMCP VNTV và anh Hồ Thanh C có ký kết giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh

toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số 20170619-0006069 với nội dung là ngân hàng cho anh C vay số tiền 78.750.000 đồng để bổ sung vốn kinh doanh, lãi suất được tính theo phương thức dư nợ giảm dần, lãi suất vay cố định 40%/năm, thời hạn vay là 36 tháng. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Thời điểm trả hết nợ là ngày 19/6/2020. Sau khi vay tiền, anh C trả được số tiền vốn và lãi là 7.631.727 đồng thì ngưng trả nợ cho đến nay. Do anh C vi phạm các điều khoản đã cam kết, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh C, chị M phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

[3] Tại phiên tòa, chị Bùi Thị H – người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP VNTV yêu cầu anh C, chị M trả số tiền vốn vay còn nợ 77.559.273 đồng và tiền lãi 101.552.262 đồng, tổng cộng là 179.111.535 đồng. Xét anh C đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn của bên vay nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ vào giấy đăng ký vay tiêu dùng, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số 20170619-0006069 thì anh C là người trực tiếp ký tên của bên vay, còn chị M không có ký tên vào văn bản này. Việc ngân hàng yêu cầu chị M phải liên đới trả nợ là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về tiền lãi: Xét ngân hàng yêu cầu anh C trả số tiền lãi từ ngày 21/7/2017 đến ngày 27/9/2019 là 101.552.262 đồng theo hợp đồng tín dụng đã giao kết là phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Anh C phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP VNTV.

- Buộc anh Hồ Thanh C phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền vốn vay còn nợ là 77.559.273 đồng và tiền lãi là 101.552.262 đồng. Tổng cộng là 179.111.535 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã giao kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thinh Vượng v/v yêu cầu chị Phạm Thị Bé Mười M có nghĩa vụ liên đới trả nợ.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Anh Hồ Thanh C phải chịu 8.956.000 đồng.

Hoàn lại Ngân hàng TMCP VNTV 4.012.432 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 00097585 ngày 21/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Hồng Nhật

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Châu Thành
- Chi cục THADS huyện Châu Thành
- Các đương sự
- Lưu HSAV